

NGHỊ QUYẾT

về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2007

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH KHOÁ XV - KỲ HỌP THỨ 9

Căn cứ Điều 120, Hiến pháp Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2001);

Căn cứ Điều 11, Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Sau khi xem xét các báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo của Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh; Báo cáo của Viện trưởng Viện KSND tỉnh, báo cáo thẩm tra của các ban thuộc Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Hội đồng nhân dân tỉnh tán thành đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2006, phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh và báo cáo của các cơ quan hữu quan; đồng thời bổ sung và nhấn mạnh một số vấn đề sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2006

1-Năm 2006 là năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội X của Đảng, Nghị quyết Đại hội tỉnh Đảng bộ lần thứ XVI, tuy còn gặp một số khó khăn về thời tiết, dịch bệnh, giá cả vật tư tăng cao, nhưng nền kinh tế tỉnh nhà đảm bảo ổn định và có bước tăng trưởng, GDP bình quân đầu người đạt 5,1 triệu đ/người. Cán bộ và nhân dân tỉnh nhà đã tập trung cao việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XVI Đảng bộ tỉnh; tranh thủ sự quan tâm giúp đỡ của Trung ương cả về chủ trương và nguồn lực đầu tư, thúc đẩy tiến độ chuẩn bị triển khai các công trình, dự án trọng điểm trên địa bàn; xây dựng hạ tầng đô thị thị xã Hà Tĩnh đạt tiêu chuẩn đô thị loại III theo đúng kế hoạch; Chính phủ có quyết định thành lập và ban hành cơ chế, chính sách Khu kinh tế Vũng Áng. Những kết quả bước

đầu này tạo tiền đề cho sự phát triển của tỉnh trong những năm tiếp theo. Văn hoá - xã hội có bước phát triển khá; các vụ việc tiêu cực, tham nhũng, lãng phí được tập trung giải quyết; an ninh - quốc phòng giữ vững, chính trị ổn định.

2. Tuy đã đạt được nhiều thành tích, kết quả trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội nhưng vẫn còn một số hạn chế, yếu kém cần phải khắc phục:

- Chuyển dịch cơ cấu kinh tế chậm, tốc độ tăng trưởng không cao, thiếu tính bền vững, nhiều chỉ tiêu quan trọng không đạt kế hoạch; công tác quản lý đất đai, quản lý quy hoạch đô thị, quản lý tài chính, quản lý đầu tư XDCB còn nhiều sơ hở, thể hiện yếu kém về năng lực và trách nhiệm. Các ngành kinh tế phát triển chưa bền vững, môi trường đầu tư thiếu hấp dẫn. Công tác huy động vốn đầu tư phát triển có nhiều hạn chế: hiệu quả đầu tư một số dự án chưa cao, còn tình trạng đầu tư kéo dài; số doanh nghiệp đầu tư vào sản xuất, chế biến sản phẩm còn ít; kinh tế hợp tác xã gặp khó khăn, quản lý tài nguyên, môi trường còn một số tồn tại.

- Các lĩnh vực văn hoá - xã hội phát triển chưa đồng đều, chất lượng còn hạn chế, công tác đào tạo nghề chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế. Chất lượng khám chữa bệnh cũng như cơ sở vật chất các tuyến xuống cấp. Xoá đói giảm nghèo, giải quyết việc làm, xây dựng nông thôn mới, có mặt chưa đạt yêu cầu. Việc thực hiện các chính sách xã hội gặp một số khó khăn về kinh phí và công tác tổ chức thực hiện. Một số tai nạn, tệ nạn xã hội như ma tuý, đánh bạc, tai nạn giao thông ... còn diễn biến phức tạp, các cấp, các ngành chưa có biện pháp hữu hiệu, kiên quyết để ngăn chặn.

- Công tác cải cách hành chính thiếu đồng bộ và quyết liệt, chưa làm rõ được trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị; thủ tục hành chính còn phiền hà, sách nhiễu; công tác chống tiêu cực, tham nhũng trong quản lý đất đai, XDCB còn thiếu sự quan tâm của các cấp uỷ, chính quyền.

Nguyên nhân chủ yếu của những hạn chế, yếu kém: Ngoài các nguyên nhân khách quan thì chủ yếu vẫn là do các nguyên nhân chủ quan như: Sự chỉ đạo của các cấp, các ngành trong quá trình thực hiện chưa kiên quyết, thiếu các giải pháp thực sự hiệu quả; việc nghiên cứu, xây dựng và bổ sung các cơ chế, chính sách còn chậm; nguồn lực đảm bảo để thực hiện các cơ chế, chính sách chưa đáp ứng yêu cầu; công tác kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết, các cơ chế chính sách, đánh giá phong trào, đánh giá cán bộ, công chức có lúc chưa sát; vẫn còn tồn tại tư tưởng trì trệ, bảo thủ, ỷ lại, nể nang, né tránh trong tư duy của một bộ phận cán bộ, nhân dân và trong chỉ đạo, điều hành của một số ngành, địa phương.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH NĂM 2007

1. Mục tiêu tổng quát: Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, để triển khai có hiệu quả kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2006 - 2010, mục tiêu chủ yếu của kế hoạch năm 2007 là:

Phát triển kinh tế với tốc độ cao và bền vững, chuyển dịch mạnh mẽ về cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động và cơ cấu đầu tư để đạt các mục tiêu đề ra, nâng cao hiệu quả, năng lực cạnh tranh của nền kinh tế. Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng cơ sở vật chất và kết cấu hạ tầng, ưu tiên cho nông nghiệp nông thôn và các vùng kinh tế trọng điểm: Hạ tầng khai thác mỏ, Khu kinh tế Vũng Áng, thị xã Hà Tĩnh, huyện mới, Thủy lợi đa mục tiêu Ngàn Trươi - Cẩm Trang, Thủy lợi thượng nguồn sông Trí v.v... tạo bước chuyển biến mạnh mẽ về công nghiệp, dịch vụ và sự tăng trưởng của nền kinh tế trong các năm tiếp theo. Đẩy mạnh xuất khẩu đi đôi với khai thác tốt thị trường trong nước. Phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Ra đời Trường đại học Hà Tĩnh, đẩy mạnh ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ. Thực hiện tốt chương trình việc làm, xóa đói giảm nghèo và xây dựng nông thôn mới. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, đổi mới doanh nghiệp nhà nước. Chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí và các tai nạn, tệ nạn xã hội. Bảo đảm quốc phòng - an ninh, giữ vững ổn định chính trị.

2. Các chỉ tiêu cụ thể:

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GDP): trên 10,5%. Cơ cấu kinh tế: Công nghiệp - xây dựng 23,36%; Nông, lâm, ngư nghiệp 42,37%, Thương mại - dịch vụ 34,27%.
- Sản lượng lương thực: 51 vạn tấn.
- Giá trị sản xuất công nghiệp - xây dựng: tăng 23,8%.
- Kim ngạch xuất khẩu: 50 triệu USD.
- Thu ngân sách nội địa: 570 tỷ đồng; thu từ xuất nhập khẩu 36 tỷ đồng.
- Giảm tỷ lệ sinh 0,4‰, tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên 0,8‰.
- Giảm tỷ lệ hộ đói nghèo: 4%.
- Tạo việc làm cho trên 3 vạn lao động, đào tạo nghề 2,5 vạn lao động.
- Giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng: 1,2%.
- Tỷ lệ hộ dân xem truyền hình đạt 86%, nghe đài đạt 95%.
- Có 280.000 gia đình văn hoá; tăng thêm 100 công sở và 170 làng, khối phố đạt tiêu chuẩn đơn vị văn hoá.
- 100% trường tiểu học, thêm 20 trường mầm non, THCS và 5 trường THPT đạt chuẩn quốc gia.
- 100% đơn vị đạt tiêu chuẩn cơ sở an toàn làm chủ - sẵn sàng chiến đấu, 100% xã, phường ổn định chính trị.

III. NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tiếp tục củng cố công tác xây dựng và quản lý quy hoạch. Tập trung triển khai hoàn thành rà soát, bổ sung các quy hoạch tổng thể và quy hoạch ngành đến năm 2020. Bổ sung quy hoạch vùng phụ cận thị xã Hà Tĩnh; quy hoạch mở rộng thị xã Hồng Lĩnh; quy hoạch các khu kinh tế, khu công nghiệp. Chú trọng vào các quy hoạch khu tái định cư các công trình trọng điểm; xây

dụng quy hoạch huyện mới Lộc Hà; điều chỉnh, quy hoạch các huyện Can Lộc, Thạch Hà và quy hoạch chi tiết phát triển rừng sản xuất. Tập trung huy động các nguồn vốn đầu tư cho quy hoạch, giải phóng mặt bằng, bồi thường tái định cư, chuẩn bị cho Dự án khai thác mỏ sắt Thạch Khê; Nhiệt điện Vũng Áng; Thủy lợi - Thủy điện Ngàn Trươi - Cẩm trang, hạ tầng Khu kinh tế Vũng Áng, các công trình trên địa bàn thị xã Hà Tĩnh. Trong quy hoạch sử dụng đất đai, chú ý quy hoạch các khu dân cư để cấp đất ở cho các đối tượng có nhu cầu.

2. Chuyển dịch mạnh mẽ cơ cấu kinh tế, tăng tỷ trọng lĩnh vực công nghiệp - xây dựng gắn với chuyển dịch cơ cấu sản xuất nội ngành.

2.1. Đối với công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp:

Tập trung đầu tư phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, tiếp tục củng cố hoạt động các doanh nghiệp đã cổ phần hoá, huy động các nguồn lực của doanh nghiệp và dân cư để đầu tư các cơ sở sản xuất công nghiệp mới; Tạo điều kiện để Nhà máy Bia Toàn Cầu sớm đi vào hoạt động, mở rộng Nhà máy Bia Sài Gòn; đẩy nhanh tiến độ xây dựng Nhà máy Thủy điện Hương Sơn; tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện các cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư đối với các thành phần kinh tế, doanh nghiệp, kinh tế hợp tác, kinh tế tư nhân.

2.2. Đối với nông - lâm - ngư nghiệp:

Tiến hành xây dựng đề án sản xuất cây, con chủ lực, đẩy nhanh quá trình tích tụ ruộng đất; tiếp tục đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông - lâm nghiệp, phát triển chăn nuôi tốc độ cao, quy mô tập trung, tiến hành đồng bộ các giải pháp để giao đất, khoán rừng có hiệu quả thiết thực. Tích cực áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, bố trí các vùng sản xuất giống tập trung; phát triển các loại cây ăn quả, cây nguyên liệu và các loại cây trồng có tỷ suất hàng hoá cao. Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, mùa vụ hợp lý nhằm tăng giá trị trên đơn vị diện tích.

Tập trung đầu tư phát triển thuỷ sản, ưu tiên cho đầu tư kết cấu hạ tầng. Nâng cao chất lượng công tác khuyến ngư và các dịch vụ phục vụ nuôi trồng thuỷ sản. Phát triển các loại hình nuôi tôm công nghiệp, tăng nhanh giá trị hàng thuỷ sản xuất khẩu.

2.3. Đối với lĩnh vực thương mại - dịch vụ:

Khai thác tiềm năng du lịch; chuyển dịch mạnh các ngành dịch vụ theo hướng khuyến khích đầu tư phát triển các ngành dịch vụ có khả năng thu hồi vốn nhanh. Đầu tư hoàn chỉnh và khai thác có hiệu quả các trung tâm thương mại, các chợ đầu mối, tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại.

Thực hiện có hiệu quả chương trình quốc gia về du lịch, thực hiện các biện pháp nâng cao chất lượng hoạt động phục vụ. Tập trung đầu tư cho các khu du lịch trọng điểm: Khu du lịch, bãi tắm Xuân Thành, Khu du lịch, bãi tắm Thiên Cầm, Khu văn hoá, du lịch Nguyễn Du ...

2.4. Về thu chi ngân sách.

Tập trung cao và quyết liệt cho công tác thu thuế ngay từ đầu năm, như thu từ DNNN, thu NQD và thu từ tiền cấp quyền sử dụng đất, xử lý nghiêm

những tổ chức và cá nhân trốn, lậu thuế. Triển khai thực hiện nghiêm túc một số quy định về tiết kiệm và chống lãng phí trên các lĩnh vực. Đẩy mạnh công tác huy động vốn và mở rộng tín dụng đầu tư, đảm bảo cân đối giữa công tác huy động và sử dụng vốn; hạn chế chi hành chính, ưu tiên cho chi đầu tư phát triển; tập trung vốn tín dụng ưu đãi để đầu tư cho các dự án trọng điểm. Thực hiện tốt chính sách cho vay giải quyết việc làm và xoá đói giảm nghèo.

2.5 Về đầu tư XDCB

Tranh thủ sự giúp đỡ của Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương, huy động tổng hợp các nguồn vốn, bao gồm: Vốn ngân sách nhà nước, vốn tài trợ nước ngoài, vốn khai thác từ quỹ đất, vốn vay, vốn doanh nghiệp, vốn trong dân cư... để thực hiện công tác quy hoạch, xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, chỉnh trang đô thị và đầu tư các dự án. Lồng ghép các dự án đầu tư có hiệu quả. Tiếp tục bố trí vốn để thực hiện chính sách hỗ trợ chương trình kênh mương bê tông và giao thông nông thôn.

Tập trung cao, quyết liệt trong việc triển khai các công trình trọng điểm; ưu tiên đầu tư kết cấu hạ tầng thị xã Hà Tĩnh, huyện mới Lộc Hà, xây dựng các công trình hạ tầng mỏ sắt Thạch Khê. Đối với Dự án thuỷ lợi Ngàn Trươi - Cẩm Trang, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và PTNT để đẩy nhanh tiến độ lập dự án đầu tư, tiến hành phê duyệt dự án bồi thường, tái định cư, kịp thời khởi công vào giữa năm 2007. Đẩy nhanh tiến độ các công trình: Hệ thống thuỷ lợi Sông Nghèn, thuỷ lợi sông Trí, Hồ Xuân Hoa.

Tổ chức kiểm tra, đánh giá ba năm thực hiện nghị quyết HĐND tỉnh về quản lý đầu tư XDCB; đổi mới và nâng cao năng lực, trách nhiệm của các chủ đầu tư, ban quản lý dự án các cấp, tăng cường giám sát có hiệu quả, chống tiêu cực, lãng phí.

3. Đẩy mạnh phát triển các lĩnh vực văn hoá – xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, tạo điều kiện cho sự phát triển kinh tế bền vững.

Tập trung chỉ đạo tốt công tác xã hội hoá giáo dục gắn với nâng cao chất lượng các cấp học, ngành học. Giữ vững chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập giáo dục THCS, tiến tới phổ cập giáo dục bậc trung học. Tiếp tục xây dựng các trường học đạt chuẩn Quốc gia, ra đời Trường Đại học Hà Tĩnh. Hoàn chỉnh các thủ tục và quy trình để thành lập Trường THPT Thành Sen.

Chú trọng thực hiện các chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Nhà nước, các chương trình phát triển công nghệ thông tin, công nghệ sinh học, công nghệ mới phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

Tổ chức các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn của dân tộc, 60 năm Ngày Thương binh-Liệt sĩ, 160 năm Ngày sinh Phan Đình Phùng, bầu cử Quốc hội khoá XII... Đẩy mạnh phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa". Kiểm tra, đánh giá mức độ xuống cấp của các di tích văn hoá, lịch sử, có kế hoạch bố trí kinh phí hàng năm để đầu tư, tu bổ, tôn tạo nhằm bảo quản, khai

thác, giữ gìn, phát huy các giá trị văn hoá vật thể và phi vật thể; tăng cường công tác quản lý các hoạt động văn hóa; thực hiện tốt hơn việc cấp danh hiệu gia đình văn hoá, làng, xã văn hoá. Quan tâm hơn đối với lĩnh vực thể thao thành tích cao và bổ sung thêm kinh phí để thực hiện.

Tăng cường cơ sở vật chất, trang, thiết bị, chấn chỉnh công tác khám chữa bệnh ở các tuyến; có giải pháp để tăng cường bác sỹ cho trạm y tế xã. Làm tốt công tác phòng ngừa dịch bệnh và quản lý chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm. Tiếp tục thực hiện các chương trình mục tiêu về y tế và dân số, kế hoạch hoá gia đình; nâng cao chất lượng đội ngũ làm công tác dân số, gia đình và trẻ em ở cơ sở; thanh toán một số bệnh dịch nguy hiểm.

Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng lao động, cơ cấu lao động nhằm tăng nhanh khả năng thu hút lao động trong các ngành, các vùng. Mở rộng các mô hình đào tạo nghề cho khu vực nông thôn; hỗ trợ kinh phí cho các trung tâm, trường dạy nghề trọng điểm và các cơ sở dạy nghề địa phương; phát triển mạnh hình thức đào tạo nghề ở các doanh nghiệp và cơ sở sản xuất tư nhân. Nâng cao chất lượng hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng.

Tiếp tục lồng ghép các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình mục tiêu khác; huy động nhiều nguồn lực, đẩy mạnh xã hội hóa công tác xóa đói giảm nghèo, giải quyết việc làm và xây dựng nông thôn mới. Thực hiện tốt các chính sách đãi ngộ đối với người có công với nước và các đối tượng hưởng chính sách xã hội. Quan tâm giải quyết vấn đề ô nhiễm môi trường ở một số dự án, một số vùng, đảm bảo kinh tế - xã hội phát triển bền vững.

4. Tăng cường quốc phòng - an ninh, đảm bảo ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội.

Tăng cường hoạt động phối hợp, kết hợp giữa các lực lượng Quân sự, Công an, Biên phòng nhằm nâng cao khả năng phòng thủ, nhất là tuyến biên giới, bờ biển và hải đảo. xây dựng nền quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân vững chắc; Xây dựng cơ sở an toàn làm chủ sẵn sàng chiến đấu; kết hợp kinh tế với quốc phòng nhằm tạo môi trường thuận lợi cho kinh tế, văn hóa, xã hội phát triển. Hạn chế tối đa tệ nạn xã hội và tai nạn giao thông.

5- Về công tác cải cách hành chính, chống tiêu cực, tham nhũng, lãng phí.

Tiếp tục cải cách đồng bộ trên cả bốn lĩnh vực, đặc biệt tập trung vào công tác cán bộ, bộ máy quản lý tài chính, tài sản công. Tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật; đổi mới và nâng cao chất lượng ban hành các văn bản quy phạm pháp luật. Tập trung phát hiện, điều tra và xử lý đúng pháp luật các vụ việc tiêu cực, tham nhũng. Tổ chức kiểm tra diện rộng về công tác quản lý đất đai, quản lý đầu tư XDCB, quản lý tài chính và tài sản công ở các cấp, các

ngành, các đơn vị; trước mắt kiểm tra các chương trình, dự án theo kế hoạch Đoàn giám sát của Thường trực HĐND tỉnh đã đề ra. Thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, bảo đảm ổn định chính trị.

UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh hợp lý mức phụ cấp cho đội ngũ cán bộ là phó các đoàn thể cấp xã và bí thư, xóm trưởng, thống nhất với Thường trực HĐND tỉnh quyết định và báo cáo HĐND tỉnh kỳ họp tới, đồng thời xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích thu hút học sinh tốt nghiệp đại học về cơ sở làm việc, trình HĐND tỉnh vào kỳ họp giữa năm 2007.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Ủy ban nhân dân tỉnh có kế hoạch cụ thể chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai thực hiện tốt Nghị quyết này. Trong quá trình chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ, nếu có những biến động lớn cần điều chỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét quyết định tại kỳ họp gần nhất.

- Thường trực HĐND tỉnh, các ban và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định, thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát Ủy ban nhân dân các cấp, các ngành trong quá trình thực hiện Nghị quyết.

- Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức thành viên tích cực động viên các tầng lớp nhân dân phát huy vai trò làm chủ, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kế hoạch năm 2007, đồng thời tham gia giám sát các hoạt động của cơ quan nhà nước, đại biểu dân cử và cán bộ, công chức nhà nước.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khoá XV, Kỳ họp thứ 9 thông qua./.

Nơi nhận:

- VP Quốc hội;
- VP Chủ tịch nước;
- VP Chính phủ;
- Quân khu 4;
- TT Tỉnh uỷ, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các chuyên viên VP HĐND tỉnh;
- Lưu.



Nguyễn Thanh Bình